TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 06-8-2025.
Về việc: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Phương;

2. Ông Thông Minh Tấn;

- Thư ký phiên tòa: ông Ngô Duy Khánh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 11 – Lâm Đồng tham gia phiên toà: Bà Phạm Viết Diệu Trâm – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu Vực 11 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 74/2025/TLST – HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2025 về tranh chấp "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2025/QĐXX-HNGĐ ngày 12/6/2025 và Quyết định Hoãn phiên tòa số 02/2025/HNGĐST-QĐ ngày 14/7/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Bà Võ Thị Kim D.; Sinh năm 1994; CCCD số 060194000335**
Địa chỉ: Thôn T.H., xã T.L, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. (nay là Thôn T.H., xã T.Q, tỉnh Lâm Đồng)

Bị đơn: **Ông Lượng Quốc V.; Sinh năm 1992; CMND số 261290080**
Địa chỉ: Thôn H.N, xã T.Th, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. (nay là Thôn H.N, xã T.Th1, tỉnh Lâm Đồng)

(Các đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Võ Thị Kim D. trình bày: bà và ông Lượng Quốc V. tự nguyện về chung sống với nhau từ năm 2015, có đến Ủy ban nhân dân xã Tân Thuận để đăng ký kết hôn vào ngày 16/01/2015. Sau khi kết hôn bà và ông Lượng Quốc V. thuê nhà trọ tại khu vực Thôn T.H., xã T.L ở trong khoảng 2 năm đầu, sau đó bà và ông Lượng Quốc V. về nhà chồng và cùng chung số với cha mẹ chồng tại Thôn H.N, xã T.Th, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận (nay là Thôn H.N, xã T.Th1, tỉnh Lâm Đồng). Thời gian đầu bà và ông Lượng Quốc V. chung sống hạnh phúc bình thường, đến sau khi về nhà chồng ở Được khoảng 1 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do chồng bà thường xuyên ăn nhậu không đủ sức đi làm. Mọi chi phí sinh hoạt của gia đình phụ thuộc vào tiền lương của bà. Bà nhiều lần khuyên nhủ nhưng chồng bà vẫn không thay đổi. Từ năm 2018 bà cũng không còn ở nhà chồng nữa mà về nhà mẹ đẻ ở. Bà và ông Lượng Quốc V. ly thân nhau từ năm 2018 đến nay.

Từ khi bà về nhà mẹ đẻ ở tới nay, ông Lượng Quốc V. không hề đến gặp bà cũng không có động thái nào muốn hàn gắn tình cảm với bà. Chỉ khi say xỉn mới gọi điện thoại cho bà để nói chuyện khiêu khích. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lượng Quốc V..

Về con chung: bà và ông Lượng Quốc V. không có con chung

Về tài sản chung và nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn là ông Lượng Quốc V. không đến Tòa án để trình bày ý kiến mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần.

Vụ án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành do bị đơn vắng mặt nhiều lần mặc dù đã được triệu tập và tống đạt hợp lệ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện các thủ tục đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm, thành phần Hội đồng xét xử đúng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Nguyên đơn thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

Bị đơn không thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án: Về hôn nhân: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho nguyên đơn được ly hôn với bị đơn;

Về tài sản chung và nợ chung: không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà Võ Thị Kim D. nộp đơn xin ly hôn với ông Lượng Quốc V. (Cư trú tại: thôn Dân Hiệp, xã Hàm Kiệm, huyện Hàm Thuận Nam, Bình Thuận nay là Thôn H.N, xã T.Th1, tỉnh Lâm Đồng), căn cứ theo quy định tại khoản 1 điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận (nay là Tòa án nhân dân Khu Vực 11 – Lâm Đồng).

[2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: nguyên đơn bà Võ Thị Kim D. vắng mặt và có yêu cầu xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông Lượng Quốc V. vắng mặt lần 2 tại phiên tòa dù đã được triệu tập hợp lệ. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt tất cả các đương sự.

[3] Về yêu cầu khởi kiện: Với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình giải quyết vụ án đã thể hiện giữa nguyên đơn và bị đơn đã không còn chung sống với nhau, ông Lượng Quốc V. mặc dù đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt tại các buổi làm việc, phiên hòa giải, đồng thời không có ý kiến phản đối đối với việc nguyên đơn khởi kiện ly hôn.

Như vậy, có thể khẳng định rằng tình trạng hôn nhân giữa bà Võ Thị Kim D. và ông Lượng Quốc V. đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

Về con chung: không có nên không xem xét.

Về tài sản và nghĩa vụ chung: không xem xét.

[4] Về án phí: Bà Võ Thị Kim D. chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, Điều 143, 144, 266, 267, 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Về hôn nhân: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thị Kim D., bà Võ Thị Kim D. được ly hôn với ông Lượng Quốc V.;

Về án phí: Bà Võ Thị Kim D. chịu 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm dân sự đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0005599 ngày 20/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam. Bà Võ Thị Kim D. đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt tất cả các đương sự báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- đương sự
- VKSND Hàm Thuận Nam
- VKSND tỉnh Bình Thuận
- THADS Hàm Thuận Nam
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lê Thị Thúy Vũ